**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

***

# BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

**Số: TCCS 01:2025/CNC-STARMED**

Công ty chịu trách nhiệm sản phẩm: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO STARMED**

Địa chỉ: Thôn Xuân Đào, phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 02213.900.551

## CÔNG BỐ

Tiêu chuẩn cơ sở Số: TCCS 01:2025/CNC-STARMED

Áp dụng cho sản phẩm: **TINH DẦU TRÀM GIÓ DR.PAPIE®**

Đơn vị sản xuất: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO STARMED**

Địa chỉ: Thôn Xuân Đào, phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chúng tôi cam kết cam kết sản xuất, kinh doanh sản xuất theo đúng tiêu chuẩn cơ sở đã công bố trên đây và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước về những vi phạm đối với những tiêu chuẩn chất lượng đã công bố.

*Hưng Yên, ngày 26 tháng 08 năm 2025*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

(Ký tên và đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO STARMED
STARMED
MSDN: 0901100001

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Việt

**Năm 2025**

# TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

| | | |
|---|---|---|
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Công nghệ cao Starmed | **TINH DẦU TRÀM GIÓ DR.PAPIE®** | Số TC: TCCS 01:2025/CNC-STARMED |
| | | Có hiệu lực từ: 26/08/2025 |

**1. Thành phần cấu tạo:**

- Tinh dầu tràm gió (Cajeput Oil): 100% tự nhiên
- Thành phần khác: Parafin liquid

**2. Chỉ tiêu chất lượng thành phẩm**

***2.1. Tính chất***

| STT | Tên chỉ tiêu | Yêu cầu |
|---|---|---|
| 1 | Thể chất | Dạng chất lỏng |
| 2 | Màu sắc | Không màu hay màu lục nhạt đến vàng nhạt |
| 3 | Mùi | Mùi đặc trưng của sản phẩm |

***2.2. Chỉ tiêu hóa lý***

| STT | Tên chỉ tiêu | Yêu cầu |
|---|---|---|
| 1 | Tinh dầu tràm gió | Dương tính |
| 2 | Tỷ trọng (đo ở 20°C) | 0,75 – 0,95 |

***2.3. Chỉ tiêu kim loại nặng***

| STT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Yêu cầu |
|---|---|---|---|
| 1 | Arsen (As) | ppm | Không quá 5 ppm |
| 2 | Chì (Pb) | ppm | Không quá 10 ppm |
| 3 | Thuỷ ngân (Hg) | ppm | Không quá 1 ppm |

***2.4. Chỉ tiêu vi sinh vật***

| STT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Yêu cầu |
|---|---|---|---|

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | Tổng số vi sinh vật hiếu khí | CFU/ml | Không lớn hơn 1000 CFU/ml |
| 2 | Tổng số nấm men, nấm mốc | CFU/ml | Không lớn hơn 100 CFU/ml |
| 3 | *Pseudomonas aeruginosa* | CFU/ml | Không phát hiện |
| 4 | *Staphylococcus aureus* | CFU/ml | Không phát hiện |

3. **Hướng dẫn sử dụng** (Theo nhãn đính kèm)
4. **Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói:**

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh, bên ngoài là hộp bao bì cứng. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
- Quy cách đóng gói: (10ml, 20ml, 30ml, 40ml, 50ml, 100ml) ± 10%. Hộp 1, 2, 3, 4 lọ

5. **Hạn sử dụng**: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn chính của sản phẩm.
6. **Bảo quản**: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ không quá 30°C. Tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

*Hưng Yên, ngày 26 tháng 08 năm 2025*

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO STARMED**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO STARMED
STARMED
MSDN: 0901188987

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Việt